

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày 18-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Lại.

Bà Nguyễn Thị Thu Ba.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phạm Thế Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Huệ H, sinh năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2; Có vợ và 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 24-4-2023, đến ngày 27-4-2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay; “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23-4-2023, Trần Huệ H cùng anh họ là Nguyễn Minh T, sinh năm 1988, ngụ ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tổ chức ăn uống tại nhà anh Trương Văn B, sinh năm 1990 ở ấp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Trong lúc uống rượu, H trách anh T tại sao không tham gia phụ xây mồ mà ông bà nên giữa hai bên có xảy ra gây gỗ, anh T bỏ về nhà. Trên đường đi về nhà thì H và anh T tiếp tục gây gỗ và xảy ra xô xát. Trong lúc giằng co, H vật anh T té vào hàng rào làm anh T bị trầy xước và chảy máu, mọi người can ngăn nên cả hai đi về. Khi đi về ngang qua nhà anh T (cách nhà H khoảng 30 mét), H tiếp tục la lối. Lúc này, bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1964 - mẹ ruột của H - nghe H la lối nên ra khuyên H và cùng H đến nhà anh Trương Văn B lấy xe về.

Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 23-4-2023, khi chạy xe ngang nhà anh T, H vẫn còn bức tức mâu thuẫn trước đó nên về nhà, vào bếp lấy hai con dao - 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, dạng dao một lưỡi, lưỡi dao dài khoảng 20 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 07 cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm và 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, dạng dao một lưỡi, lưỡi dao dài khoảng 20 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 03 cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm - và đi sang nhà anh T. Khi đến trước cổng rào nhà anh T, H đứng bên ngoài và nói *“hỏi nãy anh nói gì, nói lại tôi nghe còn không nói tôi sẽ giết anh”*, lúc này bà Nguyễn Thị Định, sinh năm 1952 là mẹ ruột của anh T đến can ngăn nhưng H không nghe và đập cánh cổng rào, đi đến cửa nhà anh T, tiếp tục đập bung cánh cửa nhà anh T rồi đi vào bên trong nhà bếp. Lúc này, anh T đang được vợ là chị Võ Thị T1 rửa vết thương, H đi thẳng đến chỗ anh T, mỗi tay cầm một con dao chém liên tiếp theo hướng từ phải qua trái và từ trái qua phải vào người anh T, trúng vào ngực bên phải, vai phải, cánh tay phải, bàn tay trái, cằm, gò má phải của anh T thì được chị T1 đến can ngăn nhưng không được nên chạy ra ngoài kêu cứu. Khi bị chém, anh T dùng tay đỡ và giằng co với H làm cho máy giặt bị ngã. H tiếp tục chém và đẩy anh T ngã vào sàn nước. H ngã theo và nằm trên người anh T. H tiếp tục cầm dao bằng tay phải, kề ngang vào cổ anh T. Do sợ bị chém vào cổ nên anh T dùng tay phải chụp lưỡi dao lại dẫn đến đứt tay. H nói *“Anh biết lỗi của anh chưa?”*, vì sợ bị chém nên anh T trả lời *“Anh biết anh sai rồi, anh xin lỗi em”* thì H dừng lại và đi về nhà. Anh T được người dân đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Tây Ninh cấp cứu đến ngày 27-4-2023 xuất viện. H cầm

hai con dao vút phía sau nhà, sau đó đến Công an xã An Bình đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 105/KLTTCT-TTPYTN ngày 08-5-2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh T do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 22%.

Tại Kết luận giám định số 788/KL-KTHS ngày 13-6-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh đối với những vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường, kết luận:

- Vết màu nâu đỏ trên con dao lưỡi bằng kim loại sắc bén, màu trắng, dạng dao một lưỡi, lưỡi dao dài khoảng 20 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 07 cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm, màu nâu là máu, thuộc máu người, nhóm máu O, cùng nhóm với nhóm máu của Trần Huệ H và Nguyễn Minh T.

- Vết màu nâu đỏ trên nền gạch của gian bếp là máu thuộc máu người; nhóm máu O; cùng nhóm với nhóm máu của Trần Huệ H và Nguyễn Minh T.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: thu giữ hai con dao do Trần Huệ H sử dụng để gây thương tích cho anh Nguyễn Minh T.

* Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, quá trình điều tra, anh T yêu cầu bồi thường thêm số tiền là 37.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKSCT ngày 13-7-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Huệ H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù giam; Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận, xác định nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là

đúng người, đúng tội, không oan sai; Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại thêm số tiền là 37.000.000 đồng, bao gồm cả tổn thất tinh thần, bị cáo đồng ý bồi thường.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 17 giờ 15 phút ngày 23-4-2023, do mâu thuẫn cá nhân về việc xây mô mã cho ông bà nên bị cáo Trần Huệ H đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm là hai con dao - 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, dạng dao một lưỡi, lưỡi dao dài khoảng 20 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 07 cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm và 01 con dao lưỡi bằng kim loại màu trắng, dạng dao một lưỡi, lưỡi dao dài khoảng 20 cm, bề rộng lưỡi dao khoảng 03 cm, cán dao bằng gỗ dài khoảng 10 cm - trên hai tay và chém anh Nguyễn Minh T gây thương tích 22%. Cụ thể: Bị cáo chém liên tiếp theo hướng từ phải qua trái và từ trái qua phải vào người anh T, trúng vào ngực bên phải, vai phải, cánh tay phải, bàn tay trái, cằm, gò má phải của anh T. Khi bị chém, anh T dùng tay đỡ và giằng co với bị cáo làm cho máy giặt bị ngã, bị cáo tiếp tục chém và đẩy anh T ngã vào sàn nước. Bị cáo ngã theo và nằm trên người anh T, tiếp tục cầm dao bằng tay phải, kê ngang vào cổ anh T. Do sợ bị chém vào cổ nên anh T dùng tay phải chụp lưỡi dao lại dẫn đến đứt tay. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình

sự, phù hợp với nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại Cáo trạng số 58/CT-VKSCT ngày 13-7-2023.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính chất nghiêm trọng, xâm hại đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu tình hình an ninh trật tự tại địa phương, cần thiết phải xử lý nghiêm để bảo đảm tính giáo dục, răn đe.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đầu thú, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo sẵn sàng dùng hung khí tấn công người khác để giải quyết những mâu thuẫn trong cuộc sống, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp để đảm bảo trong quá trình chấp hành án, bị cáo nhận thức được sai lầm, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm thêm số tiền 37.000.000 đồng, bao gồm cả tổn thất về tinh thần. Bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 37.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với hai con dao bị thu giữ là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Huệ H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Huệ H **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24-4-2023.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, bị cáo Trần Huệ H có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trần Minh T số tiền là 37.000.000 (ba mươi bảy triệu) đồng.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao dài 30 cm, dạng một lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng gỗ dài 10 cm, lưỡi dao dài 20 cm, rộng 07 cm; 01 (một) con dao dài 30 cm, dạng một lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng nhựa, màu đen dài 10 cm, lưỡi dao dài 20 cm, rộng 03 cm, đã được niêm phong, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thế An và trợ lý giám định Phan Quốc Việt, có đóng dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh.

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24-7-2023).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Huệ H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.850.000 (một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Quyên

